

Số: /KH-UBND

Vạn Phú, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan xã Vạn Phú năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 146KH-UBND, ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Vạn Ninh năm 2023;

UBND xã Vạn Phú xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU CHUNG:

Nhằm hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu, hướng đến Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển chính quyền điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC.

Đảm bảo hệ thống chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời từ lãnh đạo đến các ngành và báo cáo lên huyện.

Thu hút nguồn nhân lực CNTT để đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ phận CBCC, nhân dân và doanh nghiệp.

Tích cực sử dụng mạng máy tính và Internet để tìm kiếm cung cấp thông tin phục vụ CBCC, người dân và doanh nghiệp.

Cung cấp một số dịch vụ hành chính công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Xây dựng hạ tầng cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

#### II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

##### 1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:

Tham gia góp ý hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử.

Tham gia hệ thống nền tảng, dùng chung của huyện; các cơ quan nhà nước từng bước mở dữ liệu để phục vụ cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

Đảm bảo 100% CSDL về hạ tầng kinh tế - xã hội thường xuyên được cập nhật, kết nối, chia sẻ và tổ chức sử dụng có hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và chỉ đạo điều hành của cơ quan.

100% các hệ thống trực tuyến, CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị được nâng cấp, mở rộng và phát triển mới phải đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; và xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 100% hồ sơ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn được nộp vào Lưu trữ của xã.

100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND huyện được thực hiện qua hệ thống eoffic.

100% hồ sơ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn được chuyển vào kho lưu trữ lịch sử của tỉnh; tích hợp dữ liệu lưu trữ số của tỉnh với Hệ thống Trung tâm dữ liệu số quốc gia.

100% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số.

Hệ thống số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ số hóa, chuyển đổi dữ liệu từ dạng hồ sơ giấy thành những dữ liệu dạng tin hiệu số nhằm linh động đáp ứng việc lưu trữ của tất cả các loại hồ sơ, giúp giải quyết việc truy xuất, mượn trả hồ sơ, chia sẻ và tìm kiếm thông tin thuận tiện, dễ dàng, nhanh chóng và chính xác.

## **2. Ứng dụng CNTT để phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

Trang thông tin điện tử của xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

100% giao dịch trên Hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh được xác thực điện tử.

100% TTHC thực hiện trực tuyến ở mức độ 3, 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện như: Trang thông tin điện tử xã; niêm yết tại bộ phận 01 cửa...

100% người dân, doanh nghiệp tham gia các HTTT Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất từ tỉnh đến xã.

35% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số được tiếp nhận và giải quyết thuộc TTHC được công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3,4.

## **3. Bảo đảm an toàn thông tin mạng.**

Nâng cao năng lực giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã để tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự cố, dấu hiệu,

hành vi, mã độc xâm hại, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống, dịch vụ CNTT.

Nâng cao tính hệ thống, đồng bộ và chuẩn hóa công tác giám sát an toàn thông tin mạng; xây dựng đội ngũ giám sát an toàn thông tin mạng chuyên nghiệp và kỷ luật.

Thực hiện công tác giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và cơ quan điều phối quốc gia (VNCERT/CC) (Phụ lục kèm theo).

Cử công chức phụ trách CNTT tham gia đào tạo, nâng cao kỹ năng chuyên môn và năng lực tham mưu công tác an toàn, an ninh thông tin để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (Phụ lục kèm theo)

### **3. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin:**

Mua sắm trang thiết bị phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý điều hành như: Phần mềm quản lý văn bản (Eoffice), hệ điều hành (Windows), soạn thảo văn bản (office), các phần mềm ứng dụng chuyên môn...

Giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ; đảm bảo hầu hết CBCC nhà nước có điều kiện khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho công việc chuyên môn.

100% các cơ quan hành chính nhà nước từ xã đến huyện đều kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước.

Nâng cấp Công thông tin điện tử của xã thành 1 hệ thống portal hợp nhất của huyện nhằm hỗ trợ chức năng liên thông tin bài giữa các cấp với nhau, có khả năng tổ chức phân loại thông tin, hỗ trợ khả năng tìm kiếm thông tin, khả năng bảo mật, tích hợp ứng dụng (Phụ lục kèm theo)

Chuyển đổi hệ thống truyền thanh FM hiện tại của xã sang hệ thống truyền thanh qua mạng internet, số hóa công tác, quản trị, vận hành Đài truyền thanh bằng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin; Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 12/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 2000/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về triển khai chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn huyện Vạn Ninh giai đoạn 2023 - 2025. (Phụ lục kèm theo)

## **IV. NHIỆM VỤ :**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý:**

Tham gia góp ý, có ý kiến xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về công tác ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Tham gia góp ý, xây dựng hệ thống pháp lý của tỉnh về CNTT, xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo và điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng CNTT.

Tham gia góp ý cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng, phát triển CNTT, đào tạo nhân lực CNTT.

## **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật:**

Đề xuất triển khai nâng cấp hạ tầng mạng, hạ tầng kết nối, hạ tầng an toàn thông tin, trang thiết bị CNTT tại đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử địa phương theo lộ trình.

Triển khai nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng của người dùng theo lộ trình triển khai các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

## **3. Phát triển các hệ thống nền tảng:**

Đề xuất góp ý, có ý kiến nâng cấp, mở rộng và phát triển các HTTT nền tảng, dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử, Chứng thư số chuyên dùng, cổng Thông tin điện tử, Phần mềm Quản lý cán bộ công chức, Phần mềm Quản lý việc giải quyết kiến nghị của cử tri, Thư điện tử công vụ, Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, Hệ thống GIS Khánh Hòa, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội,... và các HTTT dùng chung khác để phù hợp với công tác quản lý của huyện và của các ngành, lĩnh vực (Phụ lục kèm theo).

Đề xuất góp ý, có ý kiến về việc triển khai đồng bộ, thống nhất Mạng truyền số liệu chuyên dùng phù hợp với phạm vi và tính chất triển khai Chính quyền điện tử, tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ và các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin.

Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông cung cấp đường truyền mạng đảm bảo chất lượng dịch vụ viễn thông, đặc biệt là tốc độ Internet.

## **4. Phát triển dữ liệu:**

Hoạt động đầu tư mới CSDL, HTTT tại địa phương bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các HTTT, CSDL do các bộ, ngành triển khai; không đầu tư trùng lặp với các CSDL quốc gia và danh mục các HTTT có quy mô và phạm vi triển khai từ Trung ương đến địa phương đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông và Cục Tin học hóa theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014.

## **5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:**

### *5.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:*

Tham gia góp ý, có ý kiến về nâng cấp, hoàn thiện các phần mềm dùng chung trong hoạt động của các cơ quan Đảng và Nhà nước trên địa bàn huyện. Tăng cường

sử dụng, trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong liên thông văn bản điện tử.

Tham gia góp ý, có ý kiến về nâng cấp hoàn thiện Hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến của tỉnh phục vụ họp trực tuyến, rút ngắn thời gian hội họp, giảm giấy tờ hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước (Phụ lục kèm theo).

Tăng cường chữ ký số chuyên dùng của chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn huyện, tỉnh.

Tham gia triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục và đào tạo quản lý khám, chữa bệnh y tế để người dân được hưởng phúc lợi xã hội.

Triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh Khánh Hoà (@khanhhoa.gov.vn) và các hệ thống thư công vụ khác do các cơ quan Trung ương triển khai tại địa phương hạn chế tối đa việc sử dụng các hệ thống thư điện tử công cộng trong hoạt động công vụ

### *5.2 Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:*

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của xã; đề xuất và triển khai hiệu các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp, trao đổi thông tin giữa cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 10234/KH-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và lộ trình của tỉnh.

Rà soát, đề xuất mở rộng danh mục TTHC thực hiện trực tuyến, danh mục TTHC thực hiện thanh toán trực tuyến và danh mục TTHC áp dụng dịch vụ bưu chính công ích, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra. Tăng cường các biện pháp truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát huy hiệu quả của mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền cơ sở trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

Ứng dụng có hiệu quả hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; duy trì kênh thông tin tiếp nhận ý kiến khách hàng trong hoạt động cung cấp, giải quyết TTHC thông qua Trang thông tin điện tử xã.

## **6. Bảo đảm an toàn thông tin:**

Thường xuyên rà soát, xây dựng và ban hành các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan.

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại kế hoạch triển khai thi hành Luật An toàn thông tin mạng, kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm; tổ chức thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn xã.

Chuẩn hóa hệ thống mạng, quy trình quản lý an toàn hạ tầng kỹ thuật tại Phòng máy trực tuyến xã. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống mã độc, bảo vệ 100% máy thiết bị đầu cuối liên quan tại UBND xã.

Triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ.

Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên cử cán bộ phụ trách CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin; tham gia chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng do cấp trên tổ chức.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn.

Tăng cường phối hợp với các lực lượng Công an xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin.

## **7. Phát triển nguồn nhân lực:**

Cử cán bộ chuyên môn dự tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, phần mềm ứng dụng riêng.

Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

### **1. Về môi trường chính sách.**

Tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách của Chính phủ về ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển CNTT tại địa phương; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển CNTT.

Tham gia góp ý, có ý kiến hoàn thiện hệ thống pháp lý của tỉnh về CNTT, xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng CNTT.

Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về HTTT dùng chung, an toàn thông tin, trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, các quy định về cập nhật CSDL, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC,...

Duy trì, phát huy hiệu quả của hoạt động đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT hàng năm đối với UBND xã.

Rà soát, đề xuất chỉnh sửa, bổ sung nội dung ứng dụng, phát triển CNTT vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh.

## **2. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính.**

Có sự phối hợp thống nhất giữa Công chức Văn phòng – Thống kê, công chức Văn hóa – Thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT với công tác CCHC; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các HTTT đã được đầu tư phục vụ hiện đại hóa hành chính.

Thực hiện chuẩn hóa quy trình, TTHC; cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phục vụ công tác CCHC của cơ quan.

Tham gia góp ý, có ý kiến hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT; bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng CCHC (tiêu chí về hiện đại hóa nền hành chính), bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của xã, bảo đảm tính khách quan, minh bạch và phù hợp với tình hình triển khai thực tế của địa phương. Cung cấp đầy đủ hồ sơ cho đoàn kiểm tra ứng dụng CNTT tại địa phương lồng ghép trong các đợt kiểm tra CCHC của huyện.

Đánh giá hiệu quả triển khai, áp dụng các sáng kiến, giải pháp ứng dụng CNTT làm cơ sở cho việc tổ chức, triển khai nhân rộng các sản phẩm mang lại hiệu quả cao.

## **3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác qua môi trường số với người dân, doanh nghiệp.**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CNTT, nâng cao nhận thức tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của cơ quan nhà nước và HTTT cung cấp dịch vụ công.

Tích cực truyền thông quảng bá Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

Nâng cao chất lượng nội dung các chương trình truyền thông Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử trên hệ thống Đài truyền thanh, tăng cường lồng ghép tuyên truyền về CCHC, dịch vụ công trực tuyến, chính quyền điện tử, chính quyền số.

## **4. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật cho các HTTT phục vụ Chính quyền điện tử của xã; thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá định kỳ an toàn thông tin mạng đối với HTTT thuộc quyền quản lý hoặc kiểm tra, đánh giá đột xuất khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT được sử dụng từ nguồn dự toán chi ngân sách của địa phương và huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. Công chức Văn hóa - xã hội:**

Tham mưu UBND xã xây dựng triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan năm 2024.

Hướng dẫn, hỗ trợ các đoàn thể, bộ phận chuyên môn trong việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND xã những vấn đề khó khăn trong quá trình triển khai.

Theo dõi, báo cáo về nội dung chuyên môn đối với các nhiệm vụ triển khai trong kế hoạch.

Tham mưu đề xuất bổ sung các dự án, nhiệm vụ CNTT nhằm triển khai hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phối hợp với các công chức liên quan tham mưu văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn xã.

Phối hợp với các đoàn thể, bộ phận chuyên môn tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội.

##### **2. Công chức Văn phòng – Thống kê:**

Phối hợp công chức Văn hóa – xã hội, các đoàn thể, bộ phận liên quan tổ chức thực hiện việc kế hoạch này.

Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Bru điện xã, các doanh nghiệp tham gia phát triển Chính quyền điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nghiên cứu, đề xuất bổ sung các dự án, nhiệm vụ CNTT nhằm triển khai hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phối hợp với công chức Văn hóa – xã hội để gắn kết hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử với công tác CCHC.

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán:**

Cân đối kinh phí để tham mưu cho UBND bảo đảm tình hình ứng dụng CNTT năm 2024.

### **4. Các ban ngành, đoàn thể:**

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND xã tổ chức thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng CNTT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, giảm tối đa việc sử dụng Công văn tài liệu giấy, chuyển dần sang sử dụng Công văn, tài liệu điện tử. Kịp thời báo cáo ngay cho UBND xã những vấn đề xảy ra trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan xã Vạn Phú năm 2024 ./.

*Nơi nhận: (Vbđt)*

- Phòng VH TT;
- Các ngành, đoàn thể liên quan;
- Lưu: VT. H1 01b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Thị Hồng Phượng**